TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HN&GĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Quàng Văn H, năm sinh: 1976.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp.

*** Bị đơn:** Chị Lò Thị T, năm sinh: 1984.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Quàng Thị Huyền T; sinh ngày 09/7/2013 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi

cháu H đủ 18 tuổi và có đủ khả năng lao động. Anh Quàng Văn H chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Quàng Văn H có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; Anh Hợp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Anh Quàng Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T đã tự thỏa thuận chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T không có nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga